

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108/2023/HS-ST

Ngày: 21-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quàng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Kiên

Bà Hoàng Thị Luyện

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/19xx tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M 2, xã KO, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 19xx và bà Lò Thị P, sinh năm 19xx; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 19xx và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/7/2012, Lò Văn T bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, h khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 19 giờ 45 phút ngày 27/3/2023, tạm giam từ ngày 05/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lò Văn X**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/19xx tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M 2, xã KO, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1945 và bà Lương Thị Đ, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1993 và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 19 giờ 45 phút ngày 27/3/2023, tạm giam từ ngày 05/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nông Thị Minh Hạnh - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh LC. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 19xx, địa chỉ: Bản M 2, xã KO, huyện TU, tỉnh LC. (Vắng mặt không có lý do chính đáng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/3/2023, tại bản M 2, xã KO, huyện TU, tỉnh LC, Lò Văn T và Lò Văn X rủ nhau góp tiền cùng đi mua Heroine để sử dụng. Lò Văn T điều khiển xe mô tô của gia đình chở Lò Văn Xanh đi lên bản Noong Quài, xã T, huyện TU. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại bản Noong Quài, xã Ta Gia, huyện TU Lò Văn T và Lò Văn X gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) nên Lò Văn T dừng xe lại. Lúc này, Lò Văn X đưa cho Lò Văn T số tiền 250.000 đồng, Lò Văn T góp thêm 300.000 đồng được tổng số tiền 550.000 đồng rồi cầm tiền đi đến chỗ người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua được 02 gói Heroine với giá 550.000 đồng, mục đích cùng nhau sử dụng. Mua được Heroine, Lò Văn T cầm trong lòng bàn tay phải còn Lò Văn X điều khiển xe mô tô chở Lò Văn T quay về. Hồi 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lò Văn T và Lò Văn X đi đến địa phận bản H, xã T, huyện TU thì gặp lực lượng Công an huyện TU đang làm nhiệm vụ. Do sợ hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, Lò Văn T đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống đất nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn X là 02 gói, từng gói đều được gói bằng nilon màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng (Trân và Xanh khai nhận là Heroine). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu

giữ của Lò Văn T 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu đen-bạc, biển kiểm soát 25F4-9530.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn X gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 41/KLGD ngày 27/3/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn X có khối lượng: 1,67 gam. Tại bản Kết luận giám định số 380/GĐ-KTHS ngày 01/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.*

Vật chứng của vụ án gồm: Thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn X 02 gói Heroine có tổng khối lượng 1,67 gam (đã trích 0,32 gam gửi giám định, còn lại 1,35 gam); 03 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu đen-bạc, biển kiểm soát 25F4-9530 (xe đã qua sử dụng). Các vật chứng còn lại của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 08/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Lò Văn X 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,35 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu đen-bạc, biển kiểm soát 25F4-9530 (xe đã qua sử dụng).

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt chính, hình phạt bổ sung và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; đồng thời đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nguyên nhân, điều kiện phạm tội xuất phát từ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do nghiện ma túy với tính chất đồng phạm giản đơn, mục đích chỉ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Riêng bị cáo Lò Văn X có bố đẻ là ông Lò Văn Lã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông nội là Lò Văn Hạc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đối với chiếc xe mô tô YAMAHA loại Sirius, màu đen-bạc, biển kiểm soát 25F4-9530 thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lò Văn T, Lò Văn X, là xe mô tô thuộc sở hữu chung của gia đình bị cáo Lò Văn T. Xe mô tô chỉ là phương tiện đi lại, bị cáo không trực tiếp tàng trữ ma túy trên xe, do đó đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô trên cho gia đình bị cáo Lò Văn T thông qua người đại diện là bà Hoàng Thị L.

Kiểm sát viên và người bào chữa tranh luận và giữ nguyên quan điểm đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bào chữa đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ, ngày 27/3/2023, tại bản Noong Quai, xã Ta Gia, huyện TU, tỉnh LC, Lò Văn T và Lò Văn X rủ nhau góp được tổng số tiền 550.000 đồng (trong đó Lò Văn T góp 300.000 đồng, Lò Văn X góp 250.000 đồng) để mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) 02 gói Heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng. Mua được Heroine, Lò Văn X điều khiển xe mô tô chở Lò Văn T cầm theo gói Heroine quay về. Hồi 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lò Văn T và Lò Văn X đi đến địa phận bản Hỷ, xã Ta Gia, huyện TU thì gặp lực lượng Công an huyện TU đang làm nhiệm vụ. Do sợ hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, Lò Văn T đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống đất nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn X là 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói Heroine có tổng khối lượng 1,67 gam.

Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi cố ý tàng trữ 1,67 gam Heroine để cùng nhau sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét về vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng, đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo thống nhất ý chí, rủ nhau, góp tiền và cùng nhau mua ma túy, mục đích để sử dụng; Bị cáo Lò Văn T là người thực hành tích cực như cung cấp phương tiện đi mua ma túy, góp số tiền nhiều hơn và trực tiếp giao dịch mua và tàng trữ Heroine trên người; Bị cáo Lò Văn X giữ vai trò là người giúp sức, đã góp tiền đưa cho Lò Văn T để đi mua Heroine, trông coi cho Lò

Văn T mua ma túy và điều khiển xe mô tô chở Lò Văn T quay về. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 1,67 gam Heroine tương ứng với vai trò đồng phạm của mình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đều sinh sống tại xã KO, huyện TU, tỉnh LC. Các bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy. Bị cáo Lò Văn X chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”; mặc dù đã được xoá án tích nhưng bằng các bản án và thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục của địa phương các bị cáo biết rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy sử dụng cho nhu cầu không chính đáng của bản thân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lò Văn X có bố đẻ là ông Lò Văn Lả được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông nội là Lò Văn Hạc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo Lò Văn X thuộc diện hộ nghèo, gia đình bị cáo Lò Văn T thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân các bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 1,35 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 03 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA loại Sirius, màu đen-bạc, biển kiểm soát 25F4-9530 thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lò Văn T, Lò Văn X. Quá trình điều tra xác định, người đứng tên chủ phương tiện là Thào A Thông, có địa chỉ tại Hua Cườm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh LC. Xe mô tô do Lò Văn T mua tại cửa hàng xe máy ở huyện TU, tỉnh LC, mục đích để sử dụng chung trong gia đình nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên. Lò Văn T đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Do đó, chiếc xe mô tô được xác định là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu để hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo; tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo Lò Văn X, Lò Văn T mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm đối bị cáo. Do các bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 1,67 cao hơn so với mức khởi điểm bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần có mức án tương xứng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc ma túy, các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X khai mua của người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn X 02 (hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 27/3/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,35 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 03 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn đen – bạc, biển kiểm soát 25F4 – 9530 (đã qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn X mỗi bị cáo 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có

quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương